

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 4 năm 2026

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA**

**1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:**

**Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi):** Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

**Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

**Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo thủy triều.

**Lưu vực sông Yên:** Mực nước dao động theo thủy triều.

**2. Dự báo, cảnh báo:**

**Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi):** Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

**Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

**Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng nay, mực nước lớn nhất xuất hiện vào chiều nay.

**Lưu vực sông Yên:** Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng nay, mực nước lớn nhất xuất hiện vào chiều nay.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Chưa có dấu hiệu xuất hiện.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Ít có tác động.

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 06/4/2026**

**Tin phát lúc: 11h25 ngày 05/4/2026**

**Dự báo viên**

Nguyễn Thị Thủy

## Phụ lục

### Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/05/4	13h/05/4	19h/05/4	1h/06/4	7h/06/4
Mã	Mường Lát	16386	16375	16373	16390	16383
Mã	Hồi Xuân	5402	5385	5400	5415	5395
Mã	Cắm Thủy	1127	1215	1145	1210	1140
Mã	Lý Nhân	170	147	138	150	168
Buổi	Thạch Quảng	653	655	657	656	654
Buổi	Kim Tân	205	203	201	200	202
Âm	Lang Chánh	4679	4679	4679	4678	4677
Chu	Cửa Đạt	2695	2700	2680	2690	2710
Chu	Bái Thượng	1015	1115	1095	1025	1045
Chu	Xuân Khánh	98	68	72	122	115

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	143	-33	150	-50
Mã	Quảng Châu	112	-70	125	-80
Lên	Lên	187	6	200	-18
Lên	Cụ Thôn	171	-2	188	-25
Yên	Chuối	75	-25	85	-35
Yên	Ngọc Trà	94	-64	105	-78

Ghi chú: Trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

**Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:**

